TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày 27/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khánh Dương

Bà Lưu Thị Kim Thanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29 /2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Thị Thanh H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1968 tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 9, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn Như và bà: Trần Thị Thiên; có chồng là: Hoàng Ngọc Sơn và 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001; Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 23/01/2021, khởi tố bị can và ra lệnh "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 20/01/2021, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại vỉa hè đường Nguyễn Tất Thành thuộc khu Tân Xuân, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang Tạ Thị Thanh H, sinh năm 1968. HKTT: Khu 9, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Đức Quỳnh, sinh năm 1990; Hà Văn Sáu sinh năm

1984, đều trú tại: Thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Kỳ Sơn sinh năm 1988, trú tại: Phường Hùng Vương, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 mảnh giấy kích thước 10x4,5cm có ghi các số lô, số đề Huyền đã bán cho Quỳnh; 01 tờ giấy kích thước 21x29,5cm có ghi các số lô, số đề Huyền đã bán cho Sáu và Sơn; 24 mảnh giấy trắng kích thước 10x4,5cm; 01 chiếc kéo; 01 bút mực màu đen; 01 bàn nhựa màu xanh; 05 ghế nhựa; tiền Việt Nam đồng: 6.120.000 đồng là số tiền Huyền có được từ việc bán số lô, số đề cho Quỳnh, Sáu và Sơn; thu giữ 03 mảnh giấy kích thước 10x4,5cm có ghi các số lô, số đề của Quỳnh, Sáu, Sơn. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với Tạ Thị Thanh H và thu giữ vật chứng nói trên.

Tại cơ quan điều tra, Tạ Thị Thanh H khai nhận hành vi đánh bạc ngày 20/01/2021 như sau:

Tạ Thị Thanh H ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số miền bắc với Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc. Hàng ngày, Huyền bán vé xổ số tại vỉa hè đường Nguyễn Tất Thành thuộc khu Tân Xuân, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/01/2021, khi Huyền đang ngồi bán vé xổ số thì lần lượt có các đối tượng Nguyễn Đức Quỳnh, Hà Văn Sáu và Nguyễn Kỳ Sơn đến để hỏi mua số lô, số đề của Huyền như sau: Đầu tiên, Nguyễn Đức Quỳnh mua các số lô 23 = 50 điểm, số lô 32 = 100 điểm, mỗi điểm 20.000 đồng, tương ứng số tiền là 3.000.000 đồng; số đề 23, 32 = 250.000 đồng/01 số, tương ứng số tiền là 500.000 đồng. Huyền khuyến mại cho Quỳnh 100.000 đồng nên Quỳnh mua thêm số đề 23,32 mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền Quỳnh mua số lô, số đề của Huyền là 3.600.000 đồng, thực tế, Quỳnh chỉ phải trả cho Huyền số tiền là 3.500.000 đồng. Sau đó, Huyền ghi lại các số lô, số đề mà Quỳnh mua vào một mảnh giấy (gọi là cáp đề) và đưa lại cho Quỳnh, đồng thời sao chép lại vào một mảnh giấy khác để giữ lại so sánh kết quả. Thực tế là Hà Văn Sáu mua các số lô 11 = 100 điểm, mỗi điểm 20.000 đồng, tương ứng số tiền là 2.000.000 đồng ; số đề 34, 39, 93, 48, 84 = 100.000 đồng/ 01 số, tương ứng với số tiền là 500.000 đồng. Huyền khuyến mại cho Sáu 100.000 đồng nên Sáu đã mua thêm số đề 34, 39, 93, 48, 84 mỗi số 20.000 đồng. Tổng số lô, số đề Sáu mua của Huyền là 2.600.000 đồng, tuy nhiên Sáu chỉ phải trả cho Huyền số tiền là 2.500.000 đồng. Huyền ghi lại các số lô, số đề Sáu mua vào một mảnh giấy cáp lô để rồi đưa lại cho Quỳnh, đồng thời sao chép lại vào một mảnh giấy khác để giữ lại so sánh kết quả. Tiếp theo Nguyễn Kỳ Sơn mua các số đề 45, 54, 89, 98, 47, 74 = 20.000 đồng/ 01 số, tương ứng với số tiền là 120.000 đồng. Huyền khuyến mại cho Sơn 24.000 đồng, nên Sơn mua thêm số đề 45, 54, 89, 98, 47, 74 mỗi số 4000 đồng. Tổng số tiền Sơn mua số đề của Huyền là 144.000 đồng, thực tế Sơn chỉ phải trả cho Huyền là 120.000 đồng. Huyền ghi lại các số lô, số đề Sơn mua vào một mảnh giấy cáp lô để rồi đưa lại cho Sơn, đồng thời sao chép lại vào một mảnh giấy khác để giữ lại so sánh kết quả. Khi Sơn vừa trả số tiền 120.000 đồng cho Huyền thì bị Tổ công tác Đội điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố Việt Trì tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Phương thức đánh bạc và tỉ lệ thắng thua được các đối tượng thống nhất như sau: Số lô là số tự nhiên có 02 chữ số. Số lô được so sánh với 02 số cuối của tất cả

các giải số số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày, 01 điểm lô Huyền bán với giá 20.000 đồng nếu trúng sẽ được 70.000 đồng. Số đề được so sánh 02 số cuối của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18h15 phút cùng ngày. Cứ 1.000 đồng tiền đề nếu trúng sẽ được 70.000 đồng. Nếu các số lô, số đề người mua không trúng thì Huyền sẽ được hưởng toàn bộ số tiền của người mua. Ngược lại, người mua số lô, số đề trúng thưởng thì Huyền sẽ thanh toán vào ngày hôm sau tại bàn bán vé số của Huyền.

Quá trình điều tra, Huyền khai nhận Huyền là người trực tiếp bán các số lô, số đề cho Nguyễn Đức Quỳnh, Hà Văn Sáu, Nguyễn Kỳ Sơn chứ không chuyển hoặc thông qua bất kỳ người nào khác. Khi bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc, tổng số tiền Huyền bán số lô, số đề cho Quỳnh, Sáu và Sơn là 6.344.000 đồng, số tiền thực tế Huyền nhận của 03 đối tượng trên là 6.120.000 đồng. Đồng thời Huyền đã tự nguyện giao nộp số tiền "hoa hồng" đã cho Quỳnh, Sáu, Sơn khi mua số lô, đề là 224.000 đồng.

+ Về vật chứng, tài sản thu giữ:

- Thu giữ của Tạ Thị Thanh H: Tiền Việt Nam là 6.344.000 đồng, trong đó có số tiền 6.120.000 đồng là tiền thu giữ của Huyền trong quá trình bắt quả tang còn số tiền 224.000 đồng Huyền tự nguyện giao nộp là tiền "hoa hồng" đã cho Quỳnh, Sáu, Sơn khi mua số lô, số đề.

- 01 tờ giấy kích thước 21x29,5cm có ghi các số lô, số đề Huyền đã bán cho Sáu và Sơn; 01 mảnh giấy kích thước 10x4,5cm có ghi các số lô, số đề là "cáp lô đề" Huyền đã bán cho Quỳnh với mục đích để so sánh kết quả; 03 mảnh giấy kích thước 10x4,5cm có ghi các số lô, số đề là "cáp lô đề" Huyền đã bán cho Quỳnh với mục đích để so sánh kết quả của Quỳnh, Sáu, Sơn là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Huyền được đánh bút lục lưu trong hồ sơ vụ án;

- 24 mảnh giấy trắng kích thước 10x4,5cm, 01 bút có mực màu đen, 01 chiếc kéo, 01 bàn nhựa màu xanh, 05 ghế nhựa của Tạ Thị Thanh H

Bản cáo trạng số : 43/CT- VKS-VT ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Tạ Thị Thanh H phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 , khoản 2 Điều 51, Điều 35; điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Thị Thanh H phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo từ 20.000.000,đồng đến 25.000.000,đồng

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.344.000 đồng.

- Đối với 01 tờ giấy kích thước 21x29,5cm có ghi các số lô, số đề Huyền đã bán cho Sáu và Sơn; 01 mảnh giấy kích thước 10x4,5cm có ghi các số lô, số đề là "cáp lô đề" Huyền đã bán cho Quỳnh với mục đích để so sánh kết quả; 03 mảnh giấy kích thước 10x4,5cm có ghi các số lô, số đề là "cáp lô đề" Huyền đã bán cho Quỳnh với mục đích để so sánh kết quả của Quỳnh, Sáu, Sơn, là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Huyền được đánh bút lục lưu trong hồ sơ vụ án;

- Tịch thu, tiêu hủy 24 mảnh giấy trắng kích thước 10x4,5cm, 01 bút có mực màu đen, 01 chiếc kéo, 01 bàn nhựa màu xanh, 05 ghế nhựa của Tạ Thị Thanh H.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, xin được hưởng mức án thấp nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp

[2]. Về nội dung:

Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Tạ Thị Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có thể khẳng định:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 20/01/2021, tại vỉa hè đường Nguyễn Tất Thành thuộc khu Tân Xuân, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tạ Thị Thanh H thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Đức Quỳnh với số tiền là 3.600.000 đồng, Hà Văn Sáu với số tiền là 2.600.000 đồng và Nguyễn Kỳ Sơn với số tiền là 144.000 đồng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố Việt Trì phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và số tiền trên. Như vậy, tổng số tiền Huyền phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc với 03 người chơi là 6.344.000 đồng.

Do vậy, bị cáo Tạ Thị Thanh H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự:

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

[3] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị cáo muốn có tiền tiêu sài nên lợi dụng mua bán xổ số để bán số lô, số đề nhằm kiếm tiền để tiêu sài cá nhân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải , bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết quy định tại điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố và mẹ đều được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về điều kiện kinh tế: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Tạ Thị Thanh H sinh sống cùng gia đình ở tổ 7, khu 9, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Ngoài tài sản chung của gia đình thì Huyền không có tài sản riêng nào khác.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về vật chứng:

Đối với số tiền Việt Nam: 6.344.000 đồng vì đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội cho nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 tờ giấy kích thước 21x29,5cm có ghi các số lô, số đề Huyền đã bán cho Sáu và Sơn; 01 mảnh giấy kích thước 10x4,5cm có ghi các số lô, số đề là "cáp lô đề" Huyền đã bán cho Quỳnh với mục đích để so sánh kết quả; 03 mảnh giấy kích thước 10x4,5cm có ghi các số lô, số đề là "cáp lô đề" Huyền đã bán cho Quỳnh với mục đích để so sánh kết quả của Quỳnh, Sáu, Sơn, là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Huyền được đánh bút lục lưu trong hồ sơ vụ án;

Đối với 24 mảnh giấy trắng kích thước 10x4,5cm, 01 bút có mực màu đen, 01 chiếc kéo, 01 bàn nhựa màu xanh, 05 ghế nhựa của Tạ Thị Thanh H là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về những vấn đề khác:

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đức Quỳnh, Hà Văn Sáu, Nguyễn Kỳ Sơn đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc của mỗi đối tượng dưới 5.000.000 đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Các đối tượng Quỳnh, Sáu, Sơn chưa có tiền án, tiền sự; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc mà chưa được xóa án tích nên cơ quan điều tra không xử lý về hình sự trong vụ án này. Do vậy, Công an thành phố Việt Trì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo khoản 1 Điều 26 Nghị định 167 của Chính phủ với mức phạt là: 350.000 đồng là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 , Điều 35 điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Tạ Thị Thanh H phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Tạ Thị Thanh H 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.344.000đ (Sáu triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). (Số tiền hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0000141 ngày 06/4/2021của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

- Tịch thu, tiêu hủy 24 mảnh giấy trắng kích thước 10x4,5cm, 01 bút bi có mực màu đen, 01 chiếc kéo, 01 bàn nhựa, 05 ghế nhựa của Tạ Thị Thanh H.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 02/4/2021*)

* Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan điều tra CATP Việt Trì;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND P.Nông Trang, Tp. Việt Trì, T. Phú Thọ;
- - Lưu HSVA, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Thanh Huyền

.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÙ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 12 tháng 5 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Hoa**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Minh Tranh**

Ông **Lê Văn Hiền**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Văn Tiến**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 4, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

2.Họ và tên: **Phạm Văn Bảo**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/9/1990; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 13, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ,tỉnh Phú Thọ;

3.Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Vũ**;Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/7/1985; Giới tính: Nam;HKTT và chỗ ở:Khu 2, phường Vân Cơ,thành phố Việt Trì, Phú Thọ;

4.Họ và tên: **Nguyễn Hùng Cường**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/8/1978; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Phố Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: 3/3

2. Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3

3. Căn cứ kết tội:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội " Đánh bạc";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ phạm tội " Đánh bạc";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Bảo phạm tội " Đánh bạc";

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Cường phạm tội " Đánh bạc";

Biểu quyết: 3/3

4. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tiến 35.000.000,đồng (ba lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Bảo 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng Cường 25.000.000,đồng(hai lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Biểu quyết: 3/3

5. Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3

6. Xử lý vật chứng và án phí:

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu số tiền 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 70cm x 50cm x 50cm, 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tiến số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu hồng, có số IMEI 1: 357625088712701, số IMEI 2: 357651088712707, kèm sim số: 0394.044.004 và số 0853.276.388 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 01 chiệc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám, có số IMEI: 359183075663477, kèm sim số: 0963.867.228 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng Cường 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đen, có số IMEI1: 862134041972815, số IMEI2: 862134041972870, kèm sim số: 0963.340.516 và số 0973.690.369 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Bảo 01 chiệc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, có số IMEI: 359483080554608, kèm sim số: 0985.310.984 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số AA/2018/0000513 ngày 16/4/2020*)

Biểu quyết: 3/3

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Về án phí:

Buộc các bị cáo Tiến, Bảo, Vũ, Cường mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3

7. Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định.

Biểu quyết: 3/3

8. Kiến nghị phòng ngừa khắc phục tội phạm: Không.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi…...giờ..…phút, ngày 03 tháng 03 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh Phúc**
	Việt Trì, ngày 12 tháng 5 năm 2019

Số: 67/2020/ TB - TA

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi:

Uỷ ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Uỷ ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Uỷ ban nhân dân phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Uỷ ban nhân dân phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Uỷ ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ trường hợp các bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Văn Tiến**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 4, xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

2.Họ và tên: **Phạm Văn Bảo**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/9/1990; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Khu 13, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ,tỉnh Phú Thọ;

3.Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Vũ**;Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/7/1985; Giới tính: Nam;HKTT và chỗ ở:Khu 2, phường Vân Cơ,thành phố Việt Trì, Phú Thọ;

4.Họ và tên: **Nguyễn Hùng Cường**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 21/8/1978; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Phố Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;

Ngày 12/5/2020 bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tiến phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tiến 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 35.000.000,đồng (ba lăm triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Bảo phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Bảo 30.000.000,đồng(ba mươi triệu đồng)

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng Cường phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng Cường 25.000.000,đồng(hai lăm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu số tiền 6.250.000 đồng (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 bàn nhựa màu đỏ có kích thước 70cm x 50cm x 50cm, 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tiến số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 màu hồng, có số IMEI 1: 357625088712701, số IMEI 2: 357651088712707, kèm sim số: 0394.044.004 và số 0853.276.388 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Vũ 01 chiệc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu xám, có số IMEI: 359183075663477, kèm sim số: 0963.867.228 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hùng Cường 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đen, có số IMEI1: 862134041972815, số IMEI2: 862134041972870, kèm sim số: 0963.340.516 và số 0973.690.369 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Bảo 01 chiệc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng, có số IMEI: 359483080554608, kèm sim số: 0985.310.984 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số AA/2018/0000513 ngày 16/4/2020*)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Về án phí:

Buộc các bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Uỷ ban nhân dân xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Uỷ ban nhân dân phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận: **Thẩm phán**

- Như Kg;
- Lưu HS

Nguyễn Thị Phương Hoa

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Uỷ ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trường hợp bị cáo:

Họ tên: **Lê Đức Cương** - Sinh ngày: 12/9/1989; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Khu 7, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Ngày 29/6/2018 bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức Cương phạm tội "Đánh bạc"

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Đức Cương

- Xử phạt: Bị cáo Lê Đức Cương số tiền 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cương.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Uỷ ban nhân dân xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận: **Thẩm phán**

- UBND xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS

Đỗ Cao Vân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

Số: **89/** TB - TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc lâp - Tư do - Hanh Phúc

Việt Trì, ngày 29 tháng 6 năm 2018

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thông báo đến Uỷ ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trường hợp bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn Quý** - Sinh ngày: 20/10/1973; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Tổ 12, khu 1, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Ngày 29/6/2018 bị Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Quý phạm tội "Đánh bạc"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn Quý:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Quý số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quý.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho Uỷ ban nhân dân phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ biết.

Nơi nhận: **Thẩm phán**

- UBND P. Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS

Đỗ Cao Vân